TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2019/QĐST-KDTM	*Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số:58/2019/TLST-KDTM ngày 14 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành lập ngày 14 tháng 11 năm 2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V** (gọi tắt là VPBank).

Trụ sở: quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Phó Giám đốc Trung tâm pháp luật ngân hàng, SME và cá nhân, VPBank Hội sở (theo văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018).

Người đại diện theo ủy quyền lần 2: Ông Phan Văn N; Bà Phạm Thị Kim O, bộ phận xử lý nợ (theo văn bản ủy quyền số 7959/UQ-VPB ngày 17/10/2019).

- Bị đơn: **Công ty cổ phần dược phẩm I** (gọi tắt là Công ty I).

Trụ sở: phố P, phường D, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Như L– Giám đốc công ty.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Như L, sinh năm 1962.

Nơi ĐKNKTT: phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ở hiện tại: phường D, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Bà Nguyễn Thủy N, sinh năm 1970.

Nơi ĐKNKTT và nơi ở hiện tại: phường D, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công ty cổ phần dược phẩm I xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 290518-900447-01-SME ngày 30/05/2018, phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 30/05/2018 và các khế ước nhận nợ kèm theo, tạm tính đến ngày 14/11/2019 tổng số tiền là 2.244.502.230 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 1.650.988.078 đồng; Nợ lãi trong hạn là 52.795.902 đồng; Nợ lãi quá hạn là 540.718.250 đồng.

Kể từ ngày 15/11/2019 Công ty I còn phải tiếp tục chịu khoản lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán với mức lãi suất theo thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay và khế ước nhận nợ nêu trên cho đến khi Công ty I thanh toán xong toàn bộ khoản nợ gốc cho VPBank.

Ghi nhận sự tự nguyện của VPBank không yêu cầu công ty I phải thanh toán tiền phạt chậm trả lãi.

2. Phương thức thanh toán:

Kỳ 1: Ngày 20/12/2019 Công ty I thanh toán nợ gốc cho VPBank số tiền 300.000.000 đồng.

Kỳ 2: Ngày 30/1/2020 Công ty I thanh toán nợ gốc cho VPBank số tiền 300.000.000 đồng.

Kỳ 3: Ngày 28/2/2020: Công ty I thanh toán nợ gốc cho VPBank số tiền 300.000.000 đồng.

Kỳ 4: Ngày 30/3/2020: Công ty I thanh toán nợ gốc cho VPBank số tiền 300.000.000 đồng.

Kỳ 5: Ngày 29/4/2020: Công ty I thanh toán nợ gốc cho VPBank số tiền 300.000.000 đồng.

Kỳ 6: Ngày 29/5/2020: Công ty I tất toán toàn bộ dư nợ còn lại cho VPBank.

Trong trường hợp Công ty I vi phạm bất cứ kỳ thanh toán nào cho Vpbank theo phương thức hai bên đã thống nhất, ông Nguyễn Như L và bà Nguyễn Thủy N có nghĩa vụ trả nợ thay cho công ty I co toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn

theo Hợp đồng cho vay và các khế ước nhận nợ nêu trên.

Trong trường hợp Công ty I vi phạm bất cứ kỳ thanh toán nào, ông Nguyễn Như L và bà Nguyễn Thủy N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho VPBank, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mãi tài sản thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Công ty Interco, ông Nguyễn Như L và bà Nguyễn Thủy N để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho VPBank.

3. Về án phí: Công ty cổ phần dược phẩm I tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền là 38.445.000 đồng (Ba mươi tám triệu, bốn trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Ngân hàng TMCP VPBank được hoàn lại số tiền 32.137.000 đồng (Ba mươi hai triệu một trăm ba mươi bảy nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007095 ngày 10/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hà